TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 991/2022/QĐST-HNGĐ	*Bình Chánh, ngày 24 tháng 10 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 396 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 851/2022/TLST-VHNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2022 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Nguyễn Văn Hồng H, sinh năm: 1990
Địa chỉ: C ấp C, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Huỳnh Thị M, sinh năm: 1991
Địa chỉ: C ấp C, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc ông Nguyễn Văn Hồng H và bà Huỳnh Thị M thỏa thuận về việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn được thể hiện tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 14 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 14 tháng 10 năm 2022, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn Hồng H và bà Huỳnh Thị M thuận tình ly hôn với nhau.

Giấy chứng nhận kết hôn số 24/2014, quyển số 01/2014 do Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 28/02/2014 không còn giá trị pháp lý.

1.2. Về con chung: Bà Huỳnh Thị M được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thiên P, sinh ngày 12/5/2015.

Ông Nguyễn Văn Hồng H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Thiên P mỗi tháng 2.000.000 (hai triệu) đồng, thực hiện vào ngày 10 dương lịch hàng tháng, bắt đầu thực hiện từ tháng 11 năm 2022 cho đến khi phát sinh căn cứ chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại Điều 118 của Luật hôn nhân và gia đình.

Các đương sự thực hiện việc giao nhận tiền cấp dưỡng tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp ông Nguyễn Văn Hồng H không thực hiện việc cấp dưỡng theo quyết định thì bà Huỳnh Thị M có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành việc ông Nguyễn Văn Hồng H thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Kể từ khi bà Huỳnh Thị M có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Văn Hồng H chậm thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con thì ông Nguyễn Văn H1 H còn phải trả lãi theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Ông Nguyễn Văn Hồng H có quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở, vì lợi ích con chung, khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con sau này theo quy định tại Điều 83, Điều 84 và Điều 116 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó theo quy định tại Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

1.3. Về tài sản chung: Ông Nguyễn Văn Hồng H và bà Huỳnh Thị M xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4. Về các vấn đề khác: Ông Nguyễn Văn Hồng H và bà Huỳnh Thị M xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Ông Nguyễn Văn Hồng H và bà Huỳnh Thị M chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng mà ông H, bà M đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0041647 ngày 09/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh.Ông H, bà M đã nộp đầy đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- VKSND huyện Bình Chánh (2);
- Chi cục THADS huyện Bình Chánh (1);
- UBND xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu hồ sơ (1).

THẨM PHÁN

Nguyễn Tấn Việt